

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **129/2021/HS-ST**  
Ngày: 18-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Hoàng Nam.

2/ Bà Phạm Thị Hồng Lài.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Cán bộ tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Đang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2021/TLST-HS ngày 27/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2021/QĐXXST-HS ngày 28/10/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn H** (tên khác: B); sinh năm 1992; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: A20/8 ấp 1, xã Hưng L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Không rõ; họ tên mẹ: Phạm Thị L1; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 06/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 122/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/11/2013. Bị cáo chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/11/2020 – Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

1/ Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1966 – Có mặt.

2/ Ông Nguyễn Thanh Kh, sinh năm 1962 – Có mặt.

Cùng cư trú tại: Nhà không số tổ 12, ấp 1, xã Hưng L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn H cư ngụ tại địa chỉ số A20/8 ấp 1, xã Hưng L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cách nơi ở của vợ chồng bà Huỳnh Thị D và ông Nguyễn Thanh Kh (cư ngụ tại nhà không số tổ 12, ấp 1, xã Hưng L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) khoảng 100 mét. Do không có việc làm ổn định, vào đầu năm 2020 H có mượn 10.000.000 đồng của các đối tượng ngoài xã hội (không rõ lai lịch) để tiêu xài. Vì không có tiền trả nợ nên H nảy sinh ý định cướp tài sản của vợ chồng bà D, ông Kh để trả nợ và tiêu xài. H ở gần nhà vợ chồng bà D, ông Kh nên biết hằng ngày vào khoảng từ 3 giờ đến 4 giờ sáng, vợ chồng bà D và ông Kh thức dậy để đi ra chợ bán cá, chiều ngày 18/11/2020, H chuẩn bị sẵn cây đòn gánh bằng tre dài khoảng 1,25 mét để làm phương tiện cướp tài sản của vợ chồng bà D (BL 144, 145; 148-151).

Khoảng 3 giờ 00 phút ngày 19/11/2020, H thức dậy và lấy cây đòn gánh từ nhà đi ra ngoài rồi núp vào bụi cây trước nhà vợ chồng bà D, ông Kh. Đến khoảng 3 giờ 30 phút cùng ngày, vợ chồng bà D đi ra chợ để bán cá, khi đi cách nhà khoảng 50 mét thì H từ trong bụi cây lao ra và dùng cây đòn gánh đánh vào mặt và người bà D. Bà D dùng tay để đỡ lại và tri hô. Ông Kh thấy vậy xông vào để hỗ trợ bà D thì bị H dùng cây đòn gánh đánh vào mặt và tay trái. Ông Kh liền chạy vào nhà lấy phương tiện để chống trả lại và tri hô “Cướp cướp”. Lúc này, H ném cây đòn gánh xuống đất gần nơi bà D bị té ngã ngất xỉu rồi đi lại chỗ bà D nằm, lục trong túi quần bên phải của bà D lấy số tiền 663.000 đồng. Sau đó, H đi về nhà và lấy xe mô tô (không rõ biển số) tẩu thoát. Cùng lúc đó, ông Nguyễn Văn Đ (là hàng xóm gần nhà vợ chồng bà D) nghe tiếng tri hô “Cướp cướp” liền chạy ra thấy H điều khiển xe mô tô chạy ngang qua đi ra đường. Vào lúc 9 giờ cùng ngày, bà D đến Công an xã Hưng L trình báo sự việc (BL 32, 33, 45, 46; 55-58, 63-66).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh kết hợp với Công an xã Hưng L và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ cây đòn gánh bằng tre dài khoảng 1.25 mét mà H sử dụng để đánh vợ chồng bà D, ông Kh (BL 48-54).

Ngày 25/11/2020, H đến Công an xã Hưng L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú. Công an xã Hưng L lập biên bản tiếp nhận người đầu thú, lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Công an huyện Bình Chánh thụ lý giải quyết (BL 75, 75).

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ tại hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL 107-115; 144, 145).

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 18 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đoàn Văn H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

### **Tại phiên tòa:**

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1

Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đoàn Văn H với mức án tù 07 năm đến 08 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

2. Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]- Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản... cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, do đó có cơ sở xác định: Bị cáo Đoàn Văn H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 cây đòn gánh tấn công vợ chồng bà Huỳnh Thị D, ông Nguyễn Thanh Kh để chiếm đoạt số tiền 663.000 đồng tại địa chỉ phía sau nhà số A20/8 ấp 1, xã Hưng L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Văn H đã phạm tội “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3]- Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng do bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân, lai lịch của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đoàn Văn H đã có 01 tiền án vào ngày 06/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 122/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/11/2013. Bị cáo chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo chưa được xóa án tích mà nay lại tiếp tục phạm tội thuộc

trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 4.337.000 đồng, bị cáo đã tự động ra đầu thú nên Hội đồng xét xử nghĩ nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6]- Đối với việc bị cáo dùng đòn gánh gây thương tích cho bị hại là bà D cùng ông Kh. Bà D và ông Kh không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và cũng không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi này, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7]- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản là 663.000 đồng và bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 4.337.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8]- Về vật chứng vụ án của vụ án: 01 cây đòn gánh dài khoảng 1,25 mét, bản rộng 5cm. Xét đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]- Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần xử lý vật chứng.

[10]- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b và điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: **Đoàn Văn H 08 (Tám) năm tù** về tội “Cướp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây đòn gánh dài khoảng 1,25 mét, bản rộng 5cm.

(Tất cả vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng lúc 10 giờ 30 phút ngày 19/10/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Cơ quan Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Bình Chánh (1);
- Cơ quan giam giữ (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06-Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Bị cáo (2);
- Bị hại (2);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Huyền**